

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ PHÁT LỢI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ PHÁT LỢI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHAT LOI INTERNATIONAL INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: PHAT LOI INVESTMENT JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109750427

3. Ngày thành lập: 21/09/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 20, Ngõ 1 Ngách 1, Phố Mỗ Lao, Phường Mỗ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0974818312

Fax:

Email: phatloiinvestment@yahoo.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa (không bao gồm môi giới bất động sản, chứng khoán, bảo hiểm, xuất khẩu lao động và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
2.	Cho thuê xe có động cơ	7710
3.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
4.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
5.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
6.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
7.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại cấm)	4690
8.	Khai thác quặng sắt	0710
9.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
10.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
11.	Khai thác và thu gom than non	0520
12.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
14.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
15.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410

16.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
17.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
18.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
19.	Xây dựng nhà để ở	4101
20.	Xây dựng nhà không để ở	4102
21.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
22.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
23.	Xây dựng công trình điện	4221
24.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
25.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
26.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
27.	Phá dỡ (không gồm hoạt động nổ mìn; rà phá bom, mìn)	4311
28.	Chuẩn bị mặt bằng (không gồm hoạt động nổ mìn; rà phá bom, mìn)	4312
29.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
30.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
31.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
32.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
33.	Môi giới hợp đồng hàng hoá và chứng khoán	6612
34.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4511
35.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4513
36.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
37.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
38.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
39.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
40.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
41.	Bốc xếp hàng hóa	5224
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
43.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
44.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
45.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
46.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
47.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
48.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
49.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631

50.	Bán buôn thực phẩm	4632
51.	Bán buôn đồ uống	4633
52.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
53.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu (loại trừ hoạt động tư vấn pháp luật, chứng khoán, kiểm toán) Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619(Chính)
54.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình, kiểm định xây dựng - Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng - Tư vấn lập dự án, quản lý dự án đầu tư xây dựng - Khảo sát xây dựng - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; - Thiết kế cơ - điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước công trình; - Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật.	7110
55.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (trừ hoạt động của các nhà báo độc lập, Thanh toán hồi phiếu và thông tin tỷ lệ lượng, Tư vấn chứng khoán, Chi tiết: - Tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước - Dịch vụ đánh giá tác động môi trường - Dịch vụ chuyên giao công nghệ - Tư vấn xử lý môi trường	7490

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 300.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI KHOÁNG SẢN PHÁT LỢI	Số nhà 8 và 4, khu Sơn Thạch , Phường Cẩm Thạch, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	5701482255	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	240.000 .000	2.400.000.000.0 00	80,000		
			Cổ phần phổ thông	240.000 .000	2.400.000.000.0 00	80,000		
2	NGUYỄN THỊ MAI TUẤT	Tổ 4 Khu Minh Hòa, Phường Cẩm Bình, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000. 000	300.000.000.00 0	10,000	C8381714	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	30.000. 000	300.000.000.00 0	10,000		

3	NGUYỄN VĂN LUÂN	Thôn Kim Châm, Xã Mỹ Đức, Huyện An Lão, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Tổng số	30.000.000	300.000.000.000	10,000	031113783
			Cổ phần phổ thông	30.000.000	300.000.000.000	10,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN LUÂN

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 06/06/1974

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 031113783

Ngày cấp: 24/03/2011

Nơi cấp: Công an Thành phố Hải Phòng

Địa chỉ thường trú: Thôn Kim Châm, Xã Mỹ Đức, Huyện An Lão, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 20, Ngõ 1 Ngách 1, Phố Mỗ Lao, Phường Mỗ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ MAI TUẤT

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 01/12/1970

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Hộ chiếu Việt Nam*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: C8381714

Ngày cấp: 31/10/2019

Nơi cấp: *Cục quản lý xuất nhập cảnh*

Địa chỉ thường trú: *Tổ 4 Khu Minh Hòa, Phường Cẩm Bình, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số nhà 20, Ngõ 1 Nghách 1, Phố Mỗ Lao, Phường Mỗ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội